

Số: 1054/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy chế làm việc của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Bộ trưởng lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động và công tác của Bộ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Chính phủ giao; Chịu trách nhiệm trước Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về mọi hoạt động của Bộ theo quy định;

2. Thứ trưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo, thực hiện từng lĩnh vực công tác của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng, được sử dụng quyền của Bộ trưởng để giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công hoặc được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các quyết định của mình;

3. Trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Thứ trưởng chủ động giải quyết công việc và phối hợp với các Thứ trưởng khác khi cần thiết; trường hợp không thống nhất, báo cáo Bộ trưởng quyết định. Khi Thứ trưởng

đi vắng, tùy theo tình hình thực tế, Bộ trưởng sẽ phân công một Thứ trưởng khác hỗ trợ công tác.

4. Bộ trưởng chịu trách nhiệm về quyết định của các Thứ trưởng liên quan đến việc thực hiện các công việc được Bộ trưởng phân công. Các Thứ trưởng có trách nhiệm nắm tình hình hoạt động và chương trình công tác của Bộ để có thể thay mặt Bộ trưởng dự họp với các bộ, ngành, địa phương và tiếp khách quốc tế.

5. Hàng tuần hoặc khi cần thiết, Bộ trưởng và các Thứ trưởng họp để giải quyết những công việc cần bàn bạc tập thể, kiểm điểm đánh giá, thống nhất việc chỉ đạo chương trình công tác của Bộ. Các Thứ trưởng báo cáo Bộ trưởng và thông báo các Thứ trưởng khác biết về nội dung chỉ đạo công tác của mình.

6. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ, việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng quy định tại Điều 3 của Quyết định này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Thứ trưởng trong phạm vi công việc được Bộ trưởng phân công

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác của Bộ;
2. Chủ trì đề xuất các chủ trương, chính sách, cơ chế và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách;
3. Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các quyết định, chỉ thị của Bộ trưởng, các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực công tác do mình phụ trách; phát hiện và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung;
4. Giải quyết các vấn đề nảy sinh thuộc thẩm quyền của Bộ hoặc báo cáo Bộ trưởng để thống nhất xử lý những vấn đề quan trọng;
5. Bộ trưởng phân công một Thứ trưởng làm nhiệm vụ Thứ trưởng thường trực. Thứ trưởng thường trực ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên do Bộ trưởng phân công sẽ thay mặt Bộ trưởng chỉ đạo, giải quyết các công việc của Bộ khi Bộ trưởng đi vắng.

Điều 3. Phân công công việc cụ thể giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Lê Doãn Hợp:

- Lãnh đạo, quản lý chung mọi hoạt động và công tác của Bộ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Chính phủ giao; Chịu trách nhiệm trước

Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về mọi hoạt động của Bộ theo quy định.

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Chính sách, pháp luật; Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; Tổ chức, cán bộ; Thanh tra; Hợp tác quốc tế; Bảo vệ chính trị nội bộ; Thi đua khen thưởng, Lịch sử truyền thống; Cải cách hành chính; Thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, buôn lậu và các công tác khác do Chính phủ giao.

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Hợp tác quốc tế; Thanh tra Bộ; Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông.

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

2. Thứ trưởng Lê Nam Thắng:

- Đảm nhận nhiệm vụ Thứ trưởng thường trực.

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Viễn thông; Internet; Truyền dẫn phát sóng; Tần số vô tuyến điện; Công tác phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai;

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Vụ Viễn thông; Cục Tần số vô tuyến điện; Trung tâm Internet Việt Nam.

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

3. Thứ trưởng Trần Đức Lai:

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Kinh tế, Tài chính, Kế hoạch của Bộ; Đầu tư - Xây dựng cơ bản, các dự án; Cơ sở hạ tầng thông tin; Đổi mới tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh và quan hệ với các doanh nghiệp; Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực; Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên; An ninh - Quốc phòng, Quân sự của Bộ.

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Tài chính; Quỹ dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam; Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin Hữu nghị Việt - Hàn; Trường Cao đẳng công nghiệp In; Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông; Tổng công ty truyền thông đa phương tiện (VTC).

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

4. Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn:

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Báo chí; Xuất bản; Thông tin đối ngoại; Quyền tác giả đối với các sản phẩm báo chí, xuất bản; Nội chính.

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Cục Báo chí; Cục Xuất bản; Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Cục Thông tin đối ngoại; Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông Quốc tế; Báo Bưu điện Việt Nam; Báo điện tử VietnamNet; Nhà Xuất bản Bưu điện; Tạp chí Công nghệ thông tin và Truyền thông; Văn phòng Bộ.

- Chỉ đạo hoạt động báo chí của Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC.

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

5. Thứ trưởng Nguyễn Minh Hồng:

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Công nghiệp Công nghệ thông tin; Ứng dụng công nghệ thông tin; Điện tử; Các Đề án về công nghệ thông tin; Bản quyền về sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Vụ Công nghệ thông tin; Cục Ứng dụng công nghệ thông tin; Trung tâm Thông tin; Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam; Viện Công nghiệp phần mềm và Nội dung số Việt Nam; Ban Quản lý Dự án “Phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông tại Việt Nam”.

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

6. Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng:

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: Bưu chính và chuyển phát; Pháp chế; Khoa học và Công nghệ; Sở hữu trí tuệ; Hội nhập kinh tế quốc tế; Tiêu chuẩn chất lượng.

- Theo dõi và chỉ đạo các đơn vị: Vụ Bưu chính; Vụ Pháp chế; Vụ Khoa học và Công nghệ; Cục Quản lý Chất lượng Công nghệ thông tin và Truyền thông; Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh; Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Đà Nẵng.

- Tham gia các Ban, Ủy ban, Hội đồng của Trung ương, Chính phủ và của Bộ; Theo dõi hoạt động của một số địa phương và Hội, Hiệp hội (phụ lục kèm theo).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

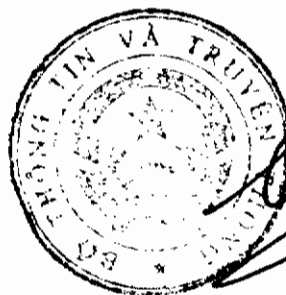
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các Ông có tên tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc CP
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp Công nghệ Thông tin và Truyền thông; các cơ quan báo chí, xuất bản;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Lưu VT, TCCB.



Lê Doãn Hợp

**PHÂN CÔNG THEO DÕI CÁC ĐỊA PHƯƠNG, HỘI, HIỆP HỘI;
THAM GIA CÁC BAN CHỈ ĐẠO, ỦY BAN, HỘI ĐỒNG**

*(Kèm theo Quyết định số 1074 /QĐ-BTTTT ngày 15 tháng 7 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

A. PHÂN CÔNG THEO DÕI CÁC ĐỊA PHƯƠNG HỘI, HIỆP HỘI

1. Bộ trưởng Lê Doãn Hợp:

Theo dõi các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh.

2. Thứ trưởng thường trực Lê Nam Thắng:

- Theo dõi chung công tác quản lý nhà nước của Bộ tại địa phương.

- Theo dõi các tỉnh, thành phố: Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh, Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Thuận, Lâm Đồng, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, Đồng Tháp.

- Theo dõi các Hội, Hiệp hội: Hội Vô tuyến điện tử.

3. Thứ trưởng Trần Đức Lai:

Theo dõi các tỉnh, thành phố: Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Bắc Giang, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Tuyên Quang, Điện Biên, Sơn La, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Hà Giang, Vĩnh Phúc.

4. Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn:

- Theo dõi các tỉnh, thành phố: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Thanh Hoá.

- Theo dõi các Hội, Hiệp hội: Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam, Liên Chi hội Nhà báo Thông tin và Truyền thông.

5. Thứ trưởng Nguyễn Minh Hồng:

- Theo dõi các tỉnh, thành phố: Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Ninh Thuận, Khánh Hoà, Phú Yên, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

- Theo dõi các Hội, Hiệp hội: Hội Tin học Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp phần mềm; Hiệp hội doanh nghiệp Điện tử tin học Việt Nam, Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam.

6. Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng:

- Theo dõi các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Quảng Ninh, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Thái Bình.

- Theo dõi các Hội, Hiệp hội: Hội Tem Việt Nam; Chi hội luật gia Bưu điện

B. PHÂN CÔNG THAM GIA CÁC BAN CHỈ ĐẠO, ỦY BAN, HỘI ĐỒNG

I. CÁC BAN CHỈ ĐẠO, ỦY BAN, HỘI ĐỒNG CỦA TRUNG ƯƠNG

1. Bộ trưởng Lê Doãn Hợp:

- Ban Chỉ đạo Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh TW.
- Ủy ban Tần số Vô tuyến điện (Chủ tịch).
- Ban Chỉ đạo Quốc gia Dự án VINASAT (Phó Trưởng Ban thường trực).
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về công nghệ thông tin (Phó Trưởng Ban thường trực).
- Ban Chỉ đạo Phòng và Chống tham nhũng Trung ương

2. Thứ trưởng thường trực Lê Nam Thắng:

- Ban Chỉ đạo quốc gia Dự án VINASAT.
- Ủy ban Tần số Vô tuyến điện (Phó Chủ tịch).
- Ban Chỉ đạo Phòng, Chống lụt bão TW.
- Ban Chỉ đạo Quốc gia kỷ niệm 1000 năm Thăng Long.

3. Thứ trưởng Trần Đức Lai:

- Trưởng Tiểu Ban giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia Dự án VINASAT.
- Ban Chỉ đạo tổ chức điều phối các vùng kinh tế trọng điểm.
- Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế xã hội các tỉnh biên giới Việt - Trung.
- Ủy ban hỗn hợp nghiên cứu môi trường kinh doanh Việt - Nhật.
- Ban Chỉ đạo Trang tin điện tử của Chính phủ.
- Hội đồng tư vấn Quốc gia chương trình thương hiệu Quốc gia.
- Ban Chỉ đạo công tác Phòng không nhân dân Trung ương.
- Hội đồng Giáo dục quốc phòng – an ninh Trung ương.
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về đào tạo theo nhu cầu xã hội.

4. Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn:

- Ủy ban Quốc gia Phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm.
- Ủy ban Quốc gia Phòng chống tội phạm.
- Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam.
- Hội đồng giải báo chí quốc gia (Phó chủ tịch).
- Ủy ban Quốc gia Phòng chống dịch cúm gia cầm và đại dịch cúm ở người.
- Ủy ban An toàn giao thông quốc gia.
- Ban Chỉ đạo Vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Ban Chỉ đạo An toàn lao động, Phòng chống cháy nổ.
- Thường trực Ban Chỉ đạo thông tin đối ngoại.
- Ban Chỉ đạo đấu tranh chống diễn biến hoà bình.
- Ban Chỉ đạo về Nhân quyền.
- Hội đồng phổ biến và giáo dục pháp luật của Chính phủ (ủy viên).
- Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (thành viên Bộ phận giúp việc).
- Ban Chỉ đạo dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài.
- Ủy ban Quốc gia về thập kỷ phát triển giáo dục bền vững (ủy viên).
- Chủ tịch Liên đoàn xe đạp – mô tô thể thao Việt Nam.
- Ban Chỉ đạo cuộc vận động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá.
- Ban Chủ nhiệm Chương trình Quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010.
- Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Ban Chỉ đạo quốc gia hiến máu tình nguyện
- Chủ nhiệm Chương trình “Công tác thông tin tuyên truyền phòng, chống, khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ gây ra tại Việt Nam”.
- Phó chủ nhiệm Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá quốc gia.
- Tiểu ban Soạn thảo Đề án “Phát triển và quản lý báo chí điện tử”.

5. Thứ trưởng Nguyễn Minh Hồng:

- Ban chỉ đạo Quốc gia về Công nghệ thông tin
- Ban Chỉ đạo Công nghệ thông tin của cơ quan Đảng.
- Ban Chỉ đạo xây dựng Công nghiệp quốc phòng.
- Ban Chỉ đạo cuộc thi Nhân tài đất Việt trong lĩnh vực Y tế.
- Chủ tịch Hội hữu nghị Việt – Séc.

6. Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng:

- Hội đồng Thẩm định Nhà nước thẩm định Báo cáo đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận
- Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế.
- Ban Chỉ đạo Nhà nước về biển Đông và các Hải đảo.
- Ban Chỉ đạo Chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại (Ban Chỉ đạo 127/TW).

II. CÁC BAN CHỈ ĐẠO, ỦY BAN, HỘI ĐỒNG CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1. Bộ trưởng Lê Doãn Hợp:

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng.
- Chủ tịch Hội đồng Khoa học công nghệ.
- Trưởng Ban Phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm.
- Trưởng Ban Chỉ đạo Ngành về hội nhập kinh tế quốc tế.
- Trưởng Ban Chỉ đạo áp dụng ISO, Tin học hoá.

2. Thứ trưởng thường trực Lê Nam Thắng:

- Trưởng Ban Chỉ huy Phòng Chống lụt bão Bộ TT&TT.
- Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng.

3. Thứ trưởng Trần Đức Lai:

- Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới doanh nghiệp Bộ TT&TT.
- Tổ trưởng Tổ Điều phối các vùng kinh tế trọng điểm Bộ TT&TT.
- Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt - Hàn.
- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam.
- Trưởng Ban Chỉ đạo cổ phần hoá công ty Thông tin di động (VMS).

- Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia đến năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Trưởng Ban Soạn thảo xây dựng Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011-2020) trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

4. Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn:

- Trưởng Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ.

5. Thứ trưởng Nguyễn Minh Hồng:

- Trưởng Ban Điều hành triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án “Phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông tại Việt Nam”.

- Phó trưởng Ban Chỉ đạo áp dụng ISO, tin học hóa

6. Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng:

- Chủ tịch Hội đồng tư vấn Tem Bưu chính.

- Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo ngành về Hội nhập Kinh tế quốc tế.

- Phó Trưởng Ban Phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm.

- Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Khoa học - Công nghệ.